

cơ quan Lao động — Thương binh và xã hội thực hiện chế độ tài chính Nhà nước trong việc quản lý và thu nộp quỹ bảo hiểm xã hội; cấp phát đủ số tiền nộp quỹ bảo hiểm xã hội theo dự toán được duyệt cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp; phối hợp với cơ quan Lao động — Thương binh và xã hội kiểm tra và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm chế độ thu nộp quỹ bảo hiểm xã hội của các cơ quan, xí nghiệp.

3. Các cơ quan, xí nghiệp có trách nhiệm:

— Lập và gửi cho Phòng Lao động — Thương binh và xã hội quận, huyện, thị xã... nơi cơ quan, xí nghiệp mở tài khoản tại Ngân hàng bản đăng ký kế hoạch quỹ tiền lương và số công nhân, viên chức dự kiến nghỉ việc hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng năm và quý.

— Nộp đầy đủ, đúng kỳ khoản tiền bằng 10% quỹ tiền lương của đơn vị vào tài khoản tiền gửi quỹ bảo hiểm xã hội của Phòng Lao động — Thương binh và xã hội theo đúng quy định trong Thông tư này.

— Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các cơ quan Lao động — Thương binh và xã hội, Tài chính, Ngân hàng các cấp khi kiểm tra việc thu nộp quỹ bảo hiểm xã hội; thủ trưởng và kế toán trưởng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của đoàn kiểm tra về việc thu nộp quỹ bảo hiểm xã hội.

IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1-4-1988. Trong khi thực hiện nếu

có gì khó khăn, vướng mắc, đề nghị các ngành, địa phương kịp thời phản ánh để liên Bộ nghiên cứu, giải quyết.

K.T. Bộ trưởng
Bộ Tài chính

Thủ trưởng
LÝ TÀI LUẬN

K.T. Bộ trưởng
Bộ Lao động —
Thương binh và xã hội

Thủ trưởng
TRẦN HIẾU

TÀI CHÍNH — NGÂN HÀNG

THÔNG TƯ liên Bộ Tài chính —
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
số 24-TT/LB ngày 13-6-1988 về
việc thu nộp tiền thuế công
thương nghiệp qua hệ thống
Ngân hàng Nhà nước.

Thi hành Điều lệ thuế công thương nghiệp, Điều lệ thuế hàng hóa và các Pháp lệnh sửa đổi bổ sung; chấp hành Chỉ thị số 63-CT ngày 10-3-1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc « tăng cường chỉ đạo thi hành Pháp lệnh bổ sung sửa đổi một số điều trong Điều lệ thuế công thương nghiệp và Điều lệ thuế hàng hóa »; nhằm cải tiến phương pháp thu thuế công thương nghiệp đối với các tổ chức tập thể, cá thể sản xuất, kinh doanh cố định, liên Bộ Tài chính — Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định một số nguyên tắc, thủ tục thu, nộp tiền thuế công thương nghiệp qua hệ thống Ngân hàng Nhà nước như sau:

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Các tổ chức và tư nhân kinh doanh công thương nghiệp trong lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có địa điểm sản xuất kinh doanh cố định, hàng tháng phải nộp thuế công thương nghiệp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước theo thông báo nộp thuế của cơ quan thuế.

2. Thông báo nộp thuế công thương nghiệp do cơ quan thuế lập theo mẫu của Bộ Tài chính quy định. Thông báo của cơ quan thuế phải ghi đầy đủ các chỉ tiêu như tiền thuế phải nộp, ngày nộp, tỷ lệ nộp phạt trên số thuế nộp không đúng hạn...

3. Mọi khoản tiền thuế phải được tập trung gọn vào ngân sách Nhà nước qua hệ thống Ngân hàng Nhà nước.

4. Các đối tượng nộp thuế công thương nghiệp có trách nhiệm và nghĩa vụ nộp đủ số thuế, đúng thời hạn ghi trong thông báo nộp thuế. Nếu quá hạn phải nộp phạt theo tỷ lệ sau :

— Nộp chậm trong phạm vi 10 ngày thì mỗi ngày phải chịu phạt 1% trên tổng số thuế nộp chậm.

— Nộp chậm từ ngày thứ 11 đến 30 ngày thì mỗi ngày phải chịu phạt 2% trên tổng số thuế nộp chậm.

— Những trường hợp cố tình dây dưa kéo dài thời hạn nộp thuế, cơ quan thuế có thông báo đôn đốc nhưng vẫn không nộp thì đối tượng vi phạm sẽ bị phạt từ 1 đến 5 lần số thuế phải nộp.

— Nếu tái phạm hoặc có hành vi chống đối sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo điều 169 của Bộ Luật hình sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

— Cán bộ thuế, ủy nhiệm thu, cán bộ ngành Ngân hàng nộp tiền thuế vào ngân

sách chậm cũng bị phạt nộp chậm theo quy định trên.

II. NHIỆM VỤ CỦA CÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN THU THUẾ CÔNG THƯƠNG NGHIỆP

A. Trách nhiệm của cơ quan thuế công thương nghiệp:

1. Hàng tháng, hàng quý cơ quan thuế công thương nghiệp phải lập kế hoạch thu nộp thuế công thương nghiệp, gửi cho cơ quan Ngân hàng đồng cấp vào ngày 25 tháng trước, để cơ quan Ngân hàng bố trí nhân lực, phương tiện thực hiện việc thu thuế công thương nghiệp một cách nhanh chóng, kịp thời. Kế hoạch thu thuế hàng ngày phải bố trí cụ thể để các đối tượng đến nộp thuế theo lịch, tránh tình trạng có ngày số người đến nộp thuế quá ít, có ngày số người đến nộp thuế quá đông, bắt nhân dân ngồi chờ đợi.

2. Cơ quan thuế công thương nghiệp có trách nhiệm căn cứ vào số thuế đề xác định mức thuế phải nộp của từng hộ, ghi thông báo và gửi thông báo đến tận tay các đối tượng nộp thuế trước ngày nộp ít nhất ba (3) ngày để các đối tượng kinh doanh công thương nghiệp chuẩn bị tiền nộp thuế. Trên thông báo phải ghi rõ tên tổ chức hoặc người nộp, ngày nộp, số tiền thuế, tiền phạt (nếu có), nơi nộp thuế và ghi đúng chương, loại, khoản, hạng, mục theo mục lục ngân sách Nhà nước.

3. Giấy nộp tiền được lập cho từng chương và nhiều mục thu cùng tỷ lệ điều tiết. Nếu các mục thu cùng một chương nhưng tỷ lệ điều tiết khác nhau thì phải lập riêng giấy nộp tiền, không được gộp mục trên giấy nộp tiền. Phải ghi đầy đủ

www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684
 053367

các yếu tố của chúng từ và phải ký tên và đóng dấu cơ quan lập, cơ quan thu.

4. Những hộ kinh doanh công thương nghiệp không có địa điểm cố định thì cơ quan thuế trực tiếp thu, theo định kỳ viết giấy nộp tiền để cán bộ thuế nộp tiền thuế trực tiếp vào Ngân hàng Nhà nước.

5. Đơn đốc các hộ nộp thuế nộp đúng thời hạn, nộp đủ số tiền thuế, tiền phạt quy định trong giấy nộp tiền.

B. Trách nhiệm của các đối tượng nộp thuế công thương nghiệp.

1. Các đối tượng kinh doanh công thương nghiệp có địa điểm kinh doanh cố định, khi nhận được giấy nộp tiền do cơ quan thuế chuyển đến, chuẩn bị tiền và trực tiếp nộp tiền thuế vào Ngân hàng Nhà nước tại địa điểm đã thông báo, đúng thời hạn ghi trên giấy nộp tiền.

2. Các đối tượng sản xuất kinh doanh công thương nghiệp không có địa điểm cố định thì nộp thuế trực tiếp cho cơ quan thuế.

3. Những nơi cơ quan thuế ủy nhiệm thu cho Ủy ban Nhân dân phường, xã thì định kỳ cơ quan thuế viết giấy nộp tiền giao cho các ủy nhiệm thu mang đến Ngân hàng Nhà nước nộp đúng thời hạn.

C. Trách nhiệm của cơ quan Ngân hàng Nhà nước.

1. Ngân hàng Nhà nước bố trí mạng lưới thu thuế công thương nghiệp tại các Ngân hàng chuyên doanh, phòng giao dịch, tổ thu lưu động.. vv... cho thích hợp, bảo đảm thuận tiện và không gây phiền hà cho người nộp thuế. Bố trí theo lịch cụ thể phù hợp với thông báo nộp thuế của cơ quan thuế để bảo đảm người nộp thuế không phải chờ đợi.

2. Chuẩn bị đầy đủ cán bộ, phương tiện, điều kiện làm việc để thu hết số tiền thuế của các đối tượng đến nộp theo lịch quy định.

3. Số tiền thuế thu trong ngày phải nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định như sau:

— Ngân hàng chuyên doanh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh trực tiếp thu thì phải ghi thu vào tài khoản của ngân sách ngay trong ngày, chậm nhất là sau 1 ngày làm việc.

— Thu thuế tại các phòng thu, phòng giao dịch thì phải nộp vào ngân sách Nhà nước ngày hôm sau.

— Đối với các tổ thu tiền lưu động nộp thu trong thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh hoặc ở quận phải nộp vào ngân sách Nhà nước ngày hôm sau, nhưng tiền mặt cuối ngày phải đưa vào kho của ngân hàng bảo quản.

— Tổ lưu động thu tại các xã thì hạn định 5 ngày phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

— Trường hợp đặc biệt do lũ lụt và những nơi xa xôi hẻo lánh thì sau 10 ngày là chậm nhất phải nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Tiền phạt nộp chậm thuế, Ngân hàng Nhà nước được hưởng 50% để sử dụng vào việc tổ chức thu thuế công thương nghiệp. Ngân hàng Nhà nước (Vụ quỹ ngân sách Nhà nước) quy định việc sử dụng số tiền này.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, mỗi ngành có

hướng dẫn cụ thể, nếu có gì khó khăn, trở ngại các đơn vị báo cáo bằng văn bản cho liên Bộ để có biện pháp giải quyết.

K.T. Tổng Giám đốc
Ngân hàng Nhà nước
Phó Tổng giám đốc
NGUYỄN VĂN ĐẠM

K.T. Bộ trưởng
Bộ Tài chính
Thứ trưởng
TRẦN TIÊU

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH số 18-NH/QĐ ngày 27-4-1988 ban hành tạm thời Thẻ lệ tín dụng ngắn hạn đối với tư nhân, cá thể và kinh tế gia đình.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 53-HĐBT ngày 26-3-1988 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức bộ máy Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Ban hành tạm thời Thẻ lệ tín dụng ngắn hạn đối với tư nhân, cá thể và kinh tế gia đình.

Điều 2. — Thẻ lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thẻ lệ tín dụng liên quan của Ngân hàng Nhà nước đã ban hành trước đây.

Điều 3. — Tổng Giám đốc Ngân hàng chuyên doanh Việt Nam hướng dẫn cụ thể đối với từng lĩnh vực kinh tế.

Điều 4. — Các đồng chí Chánh văn phòng, Tổng Giám đốc Ngân hàng chuyên doanh Việt Nam, Vụ trưởng, Viện trưởng của Ngân hàng Nhà nước; Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước và chi nhánh Ngân hàng chuyên doanh tỉnh, thành phố đặc khu hay khu vực chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.

Tổng Giám đốc
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
LŨ MINH CHÂU

THẺ LỆ tín dụng ngắn hạn đối với tư nhân, cá thể và kinh tế gia đình

(ban hành theo Quyết định số 18-NH/QĐ ngày 27-4-1988 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Phần thứ nhất

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. — Ngân hàng cho các tư nhân, cá thể và người làm kinh tế gia đình (gọi tắt là khách hàng) vay vốn ngắn hạn để